

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án
thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đô thị ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-BXD ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2020;

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 05 dự án thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm:

1. Dự án khu tái định cư tập trung vùng thiên tai có nguy cơ sạt lở đất và lũ quét xã Kim Phượng, huyện Định Hóa *(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*.
2. Dự án ổn định dân cư tại chỗ vùng thiên tai có nguy cơ sạt lở và lũ ống, lũ quét thuộc 06 xã: Na Mao, Đức Lương, Hoàng Nông, Khôi Kỳ, Tân Linh và Ký Phú, huyện Đại Từ *(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*.
3. Dự án xây dựng kè chống sạt lở bờ sông Con, phường Châu Sơn, thành phố Sông Công *(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)*.
4. Dự án sửa chữa, khắc phục Kè Soi Quýt, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên *(chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)*.
5. Dự án cải tạo, nâng cấp các hồ đập trên địa bàn tỉnh *(chi tiết tại Phụ lục V kèm theo)*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan có liên quan hoàn thiện hồ sơ của từng dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan.

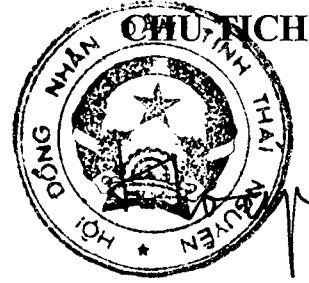
Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV,
Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



Phạm Hoàng Sơn

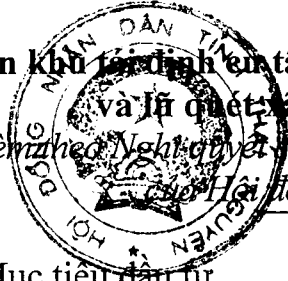
Phụ lục I

Dự án khu tái định cư tập trung vùng thiên tai có nguy cơ sạt lở đất

và lũ quét tại xã Kim Phụng, huyện Định Hóa

(Kèm theo Nghị quyết số: 145/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021

của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)



1. Mục tiêu đầu tư

Nhằm ổn định và nâng cao đời sống của người dân, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai; giúp người dân vùng dự án yên tâm phát triển sản xuất, tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo, bảo vệ môi trường và củng cố an ninh, quốc phòng. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, đồng bộ đảm bảo các hộ dân cư sinh sống an toàn, ổn định, phát triển sản xuất.

2. Quy mô đầu tư

- Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu khu tái định cư mới để bố trí cho 28 hộ dân cư sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai cao tại xã Kim Phụng.

- Diện tích lập dự án khoảng 2,5 ha; đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ đời sống cho các hộ dân (hệ thống giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện,...); khu dân cư đáp ứng cho 28 hộ dân, diện tích đất ở mỗi hộ bình quân từ 300 - 400 m²/hộ để đảm bảo theo phong tục sinh sống của người dân khu vực nông thôn, đồng bào dân tộc.

- Loại công trình: Hạ tầng kỹ thuật; cấp công trình: Cấp IV.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 23.000 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách địa phương (từ nguồn bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất một số đơn vị thuộc tỉnh được xây dựng trên cơ sở phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và nguồn vốn huy động hợp pháp khác).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Kim Phụng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án

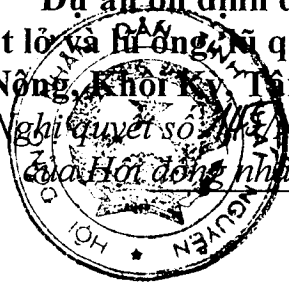
- Quý II năm 2021 đến Quý IV năm 2021: Lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình; lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Quý I, Quý II năm 2022: Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình.

- Quý III năm 2022 đến Quý IV năm 2024: Lựa chọn nhà thầu, tổ chức thi công các hạng mục công trình; thanh, quyết toán vốn đầu tư, đưa công trình vào khai thác sử dụng./.

Phụ lục II

**Dự án ổn định dân cư tại chỗ vùng thiên tai
có nguy cơ sạt lở và lũ ống, lũ quét thuộc 06 xã: Na Mao, Đức Lương,
Hoàng Nông, Khôi Kỳ, Tân Linh và Ký Phú, huyện Đại Từ**
(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)



1. Mục tiêu đầu tư

Nhằm hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; ổn định và nâng cao đời sống của người dân; bảo vệ môi trường và củng cố an ninh, quốc phòng. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ đảm bảo các hộ dân cư sinh sống an toàn, ổn định, phát triển sản xuất vùng bố trí dân cư; đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới của 06 xã: Na Mao, Đức Lương, Hoàng Nông, Khôi Kỳ, Tân Linh và Ký Phú, huyện Đại Từ.

2. Quy mô đầu tư

- Xây dựng đường tràn liên hợp cống hợp thoát lũ xóm Khuân U, xóm Trung Tâm, xã Na Mao, huyện Đại Từ; cấp công trình: Cấp IV.

- Nâng cấp cầu tràn thoát lũ Đức Long và kè chống sạt lở Suối Mang, xóm Chùa, xã Khôi Kỳ; cấp công trình: Cấp IV.

- Nâng cấp, sửa chữa đường tràn liên hợp cống hợp thoát lũ xóm Đạn 3, xóm Dừa, xã Ký Phú, huyện Đại Từ; cấp công trình: Cấp IV.

- Nâng cấp, sửa chữa đường tràn liên hợp cống hợp thoát lũ xóm 5 và kè chống sạt lở xã Tân Linh; cấp công trình: Cấp IV.

- Nâng cấp, sửa chữa đường tràn liên hợp cống hợp thoát lũ xóm Suối Chùn, xã Hoàng Nông; cấp công trình: Cấp IV.

- Xây dựng đường tràn liên hợp cống hợp thoát lũ xóm Cầu Sào, xã Đức Lương; cấp công trình: Cấp IV.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 20.000 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách địa phương (từ nguồn bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất một số đơn vị thuộc tỉnh được xây dựng trên cơ sở phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và nguồn vốn huy động hợp pháp khác).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Na Mao, xã Đức Lương, xã Hoàng Nông, xã Khôi Kỳ, xã Tân Linh và xã Ký Phú, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án

- Quý II năm 2021 đến Quý IV năm 2021: Lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình; lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.

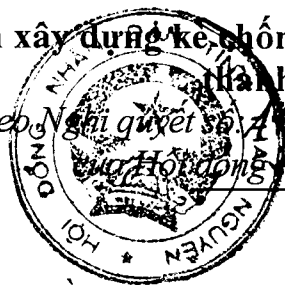
- Quý I, Quý II năm 2022: Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình.

- Quý III năm 2022 đến Quý IV năm 2024: Lựa chọn nhà thầu, tổ chức thi công các hạng mục công trình; thanh, quyết toán vốn đầu tư, đưa công trình vào khai thác sử dụng./.

Phụ lục III

Dự án xây dựng kè chống sạt lở bờ sông Con, phường Châu Sơn, thành phố Sông Công

(Kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)



1. Mục tiêu đầu tư

Chống sạt lở bờ sông Con, hạn chế xảy ra rủi ro khi lũ lớn; giữ nguyên quỹ đất, bảo vệ an toàn, tính mạng, tài sản của người dân và các công trình hạ tầng hiện có trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư

Xây dựng mới tuyến kè hộ bờ sông tại khu vực đề xuất với chiều dài tuyến khoảng 350 m; cải tạo khơi thông lòng dẫn sông Con đoạn qua khu vực dự án để tăng cường khả năng thoát lũ.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 10.000 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn đầu tư công ngân sách địa phương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Châu Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án

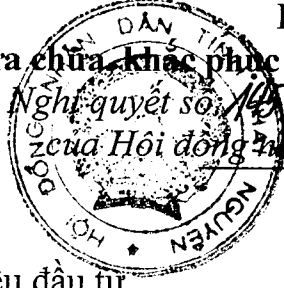
- Quý II năm 2021 đến Quý IV năm 2021: Lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình; lập, thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.

- Quý I năm 2022: Tổ chức lựa chọn nhà thầu; khởi công thi công các hạng mục công trình.

- Quý I năm 2022 đến Quý IV năm 2024: Thi công hoàn thành các hạng mục và thanh, quyết toán công trình./.

Phụ lục IV

Dự án sửa chữa, khắc phục Kè Soi Quýt, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên
(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng Nhân dân tỉnh Thái Nguyên)



1. Mục tiêu đầu tư

- Sửa chữa, khắc phục Kè Soi Quýt đảm bảo theo mục tiêu đầu tư ban đầu và xử lý dứt điểm những vị trí hư hỏng, xuống cấp của công trình, bảo vệ vững chắc tuyến đê Hà Châu thuộc xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên; đồng thời giảm thiểu nguy cơ ngập lụt, sạt lở khu vực Soi Quýt, xã Tiên Phong.

- Phát triển đời sống Nhân dân trong khu vực thông qua việc cải thiện môi trường sống, hạn chế thiệt hại do lũ lụt.

- Ổn định đời sống kinh tế, dân sinh trong vùng bảo vệ, giúp người dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất và dần nâng cao mức sống, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư

Sửa chữa kè Soi Quýt bờ hữu sông Cầu bảo vệ đê Hà Châu tương ứng với lý trình đê từ K6+450 - K7+530, chiều dài L=1.080 m.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 15.000 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn đầu tư công ngân sách địa phương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án

- Quý II năm 2021 đến Quý IV năm 2021: Lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình; lập, thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.

- Quý I năm 2022: Tổ chức lựa chọn nhà thầu; khởi công thi công các hạng mục công trình.

- Quý I năm 2022 đến Quý IV năm 2024: Thi công hoàn thành các hạng mục và thanh quyết toán công trình./.

Phụ lục V
Dự án cải tạo, nâng cấp các hồ đập trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)



1. Mục tiêu đầu tư

Đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp; an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân vùng hạ du công trình và phục vụ đa mục tiêu góp phần xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Quy mô đầu tư

Đầu tư cải tạo, nâng cấp 32 công trình thủy lợi thuộc huyện Phú Bình (08 công trình), huyện Phú Lương (08 công trình); huyện Đại Từ (05 công trình), huyện Định Hóa (06 công trình), huyện Đồng Hỷ (02 công trình), thị xã Phổ Yên (01 công trình), thành phố Sông Công (01 công trình), huyện Võ Nhai (01 công trình) với quy mô dự kiến như sau:

- Đập đất: Sửa chữa, nâng cấp đập đất bằng biện pháp đắp áp trúc mái thượng lưu, hạ lưu đập đảm bảo bề rộng mặt đập theo tiêu chuẩn thiết kế; mái thượng lưu lát mái bằng tấm bê tông cốt thép mác 200; hạ lưu trồng cỏ bảo vệ mái, bố trí hệ thống thoát nước mái; đỉnh đập đổ bê tông mác 200.

- Tràn xả lũ: Làm mới (hoặc sửa chữa, nâng cấp) tràn xả lũ kết cấu bê tông cốt thép mác 200 đảm bảo xả lũ theo thiết kế.

- Công lấy nước: Nâng cấp hệ thống công dưới đập bằng bê tông; ống công bằng thép; bố trí nhà van điều tiết.

- Kênh tưới: Nâng cấp tuyến kênh tưới sau công bằng kết cấu bê tông cốt thép mác 200.

- Đường quản lý vận hành: Sửa chữa, nâng cấp đường quản lý vận hành kết hợp cứu hộ, cứu nạn bằng bê tông mác 200.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 150.000 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn

- Vốn đầu tư công ngân sách địa phương: 50.000 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương (từ nguồn bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất một số đơn vị thuộc tỉnh được xây dựng trên cơ sở phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và nguồn vốn huy động hợp pháp khác): 100.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Phú Bình, huyện Phú Lương, huyện Định Hóa, huyện Đại Từ, huyện Võ Nhai, huyện Đồng Hỷ; thị xã Phổ Yên, thành phố Sông Công.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2025.

8. Tiến độ thực hiện dự án

- Quý II năm 2021 đến Quý IV năm 2021: Lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình; lập, thẩm định, trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Quý I năm 2022: Lập, thẩm định, trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình.

- Quý II năm 2022: Tổ chức lựa chọn nhà thầu; khởi công thi công các hạng mục công trình.

- Quý II năm 2022 đến Quý IV năm 2025: Thi công hoàn thành các hạng mục và thanh, quyết toán công trình./.